BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4013 /TCT-DNL V/v: thuế GTGT và lập hóa đơn đối với dịch vụ viễn thông công ích.	*Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2016*

Kính gửi: Cục Viễn thông- Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trả lời công văn số 1332/CVT-GCKM ngày 20/7/2016 của Cục Viễn thông đề nghị hướng dẫn về thuế GTGT và lập hóa đơn đối với dịch vụ viễn thông công ích, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1.Thuế GTGT đối với dịch vụ viễn thông công ích

Tại Khoản 10, Điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

"10. Dịch vụ bưu chính, viễn thông công ích và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ; Dịch vụ bưu chính, viễn thông từ nước ngoài vào Việt Nam (chiều đến)."

Căn cứ quy định nêu trên, dịch vụ viễn thông công ích và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Đề nghị Cục Viễn thông báo cáo Bộ Thông tin và Truyền Thông hướng dẫn rõ phạm vi dịch vụ viễn thông công ích và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ để doanh nghiệp viễn thông thực hiện.

2. Khoản chi hỗ trợ từ Quỹ Viễn thông công ích cho doanh nghiệp viễn thông thực hiện dịch vụ viễn thông công ích.

Tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

1. Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường bằng tiền (bao gồm cả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất khi bị thu hồi đất theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác..."

Căn cứ quy định trên, doanh nghiệp viễn thông không phải khai, tính nộp thuế GTGT đối với khoản tiền hỗ trợ nhận được từ Quỹ Viễn thông công ích do thực hiện dịch vụ viễn thông công ích.

3. Lập hóa đơn GTGT khi cung cấp dịch vụ viễn thông công ích.

Tại điểm a, Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định về nội dung trên hóa đơn:

"2. Nội dung không bắt buộc trên hóa đơn đã lập.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

a) Ngoài nội dung bắt buộc theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều này, tổ chức kinh doanh có thể tạo thêm các thông tin khác phục vụ cho hoạt động kinh doanh, kể cả tạo lô-gô, hình ảnh trang trí hoặc quảng cáo."

Tại điểm b, Khoản 1, Điều 16, Thông tư số 39/2014/TT-BTC hướng dẫn nguyên tắc lập hóa đơn như sau:

"b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa.

Nội dung trên hóa đơn phải đúng nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh; không được tẩy xóa, sửa chữa; phải dùng cùng màu mực, loại mực không phai, không sử dụng mực đỏ; chữ số và chữ viết phải liên tục, không ngắt quãng, không viết hoặc in đè lên chữ in sẵn và gạch chéo phần còn trống (nếu có). Trường hợp hóa đơn tự in hoặc hóa đơn đặt in được lập bằng máy tính nếu có phần còn trống trên hóa đơn thì không phải gạch chéo."

Căn cứ quy định trên, để đảm bảo phản ánh giá trị dịch vụ viễn thông công ích và mức hỗ trợ của Nhà nước cho các đối tượng thụ hưởng, khi cung cấp dịch vụ viễn thông công ích, doanh nghiệp viễn thông lập hóa đơn giá trị gia tăng cho khách hàng, trên hóa đơn thể hiện giá trị dịch vụ gồm có: cước dịch vụ viễn thông công ích thu từ khách hàng theo khung giá cước quy định và giá trị nhận hỗ trợ từ Quỹ viễn thông công ích. Đồng thời, hóa đơn ghi rõ số tiền khách hàng phải trả, số tiền doanh nghiệp nhận hỗ trợ từ Quỹ Viễn thông công ích.

Doanh nghiệp viễn thông tham khảo Mẫu Hóa đơn GTGT đối với dịch vụ viễn thông công ích kèm theo.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Viễn thông được biết và hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ: CS, PC, KK&KTT;
- Lưu: VT, DNL (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Đặng Ngọc Minh

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mẫu Hóa đơn Giá trị gia tăng dịch vụ viễn thông công ích

Mẫu số: 01GTKT3/001

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: AA/14P

Liên 1: Lưu

Số: 0000001

Ngày.....tháng.....năm 20....

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY VIỄN THÔNG A
Mã số thuế:
Địa chỉ: 45 phố X, quận Y, thành phố Hà Nội
Điện thoại:.....Số tài khoản.....

Họ tên người mua hàng: HỘ NGHÈO B
Tên đơn vị.....
Mã số thuế:.....
Địa chỉ.....
Hình thức thanh toán:.....Số tài khoản.....

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thuế suất thuế GTGT	Thuế GTGT	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7=4x5	8=5+7
1.	Cước dịch vụ viễn thông công ích				———		30.000
2.	Giá trị nhận hỗ trợ từ Quỹ VTCI				———		20.000
Cộng tiền thanh toán dịch vụ viễn thông công ích: 50.000							
3	Cước dịch vụ viễn thông khác			50.000	10%	5.000	55.000
Cộng tiền thanh toán dịch vụ viễn thông chịu thuế GTGT: 55.000							

Tổng cộng giá trị dịch vụ: 100.000
Tiền thuế GTGT: 5.000
Tổng cộng tiền thanh toán 105.000 (Trong đó: Tiền khách hàng phải trả: 85.000
Tiền nhận hỗ trợ từ Quỹ VTCI: 20.000)
Số tiền viết bằng chữ:.....

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

(In tại Công ty ....., Mã số thuế .....)

Ghi chú:
- Liên 1: Lưu
- Liên 2: Giao người mua
- Liên 3:.....

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn